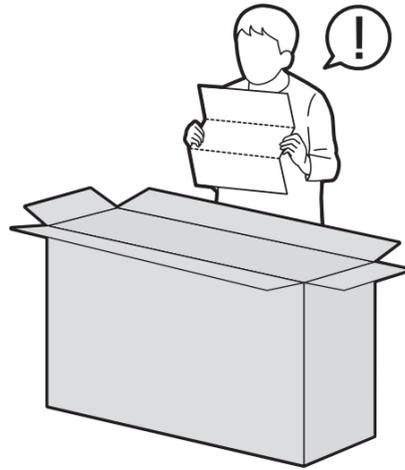
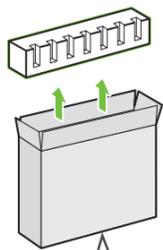


NANO90\*

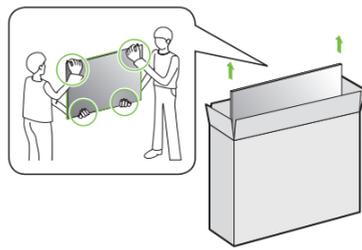


1

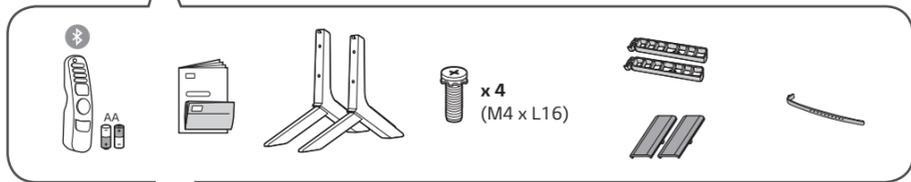
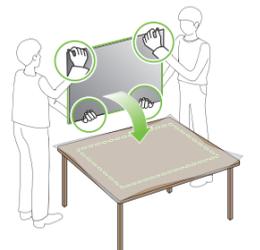
55NANO90\*



2

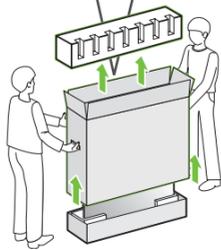


3

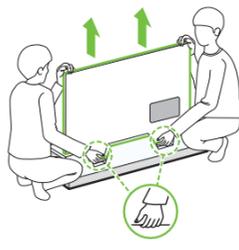


1

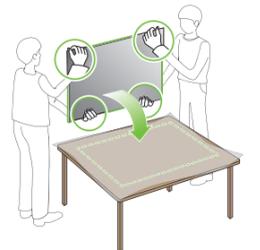
65NANO90\*



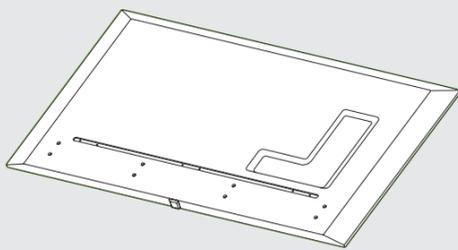
2



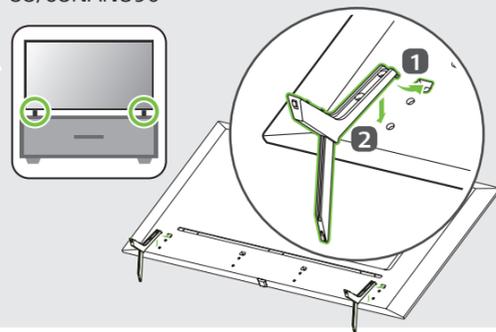
3



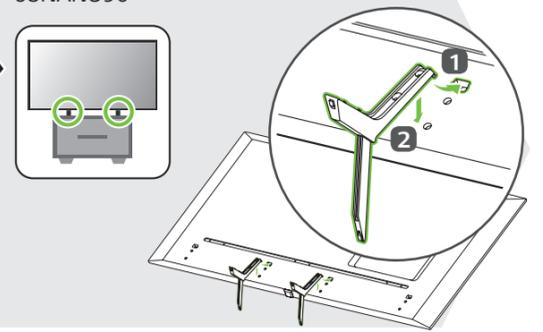
1



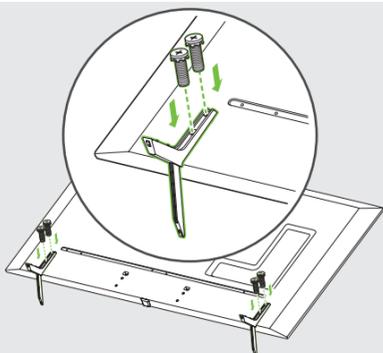
2-A 55/65NANO90\*



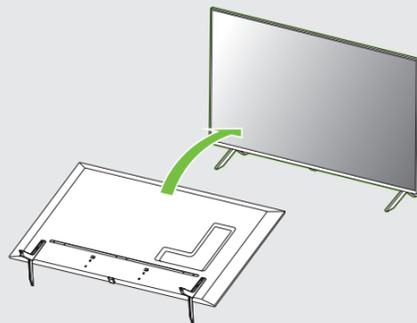
2-B 65NANO90\*



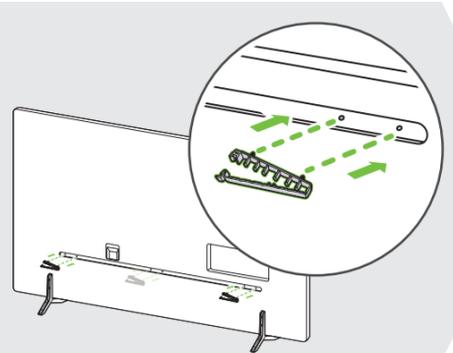
3



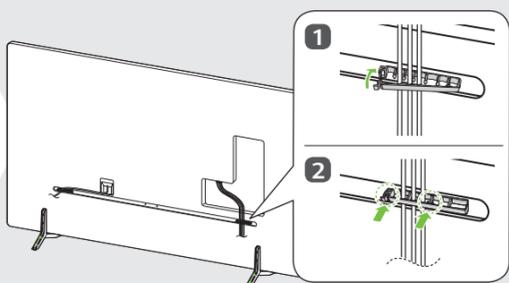
4



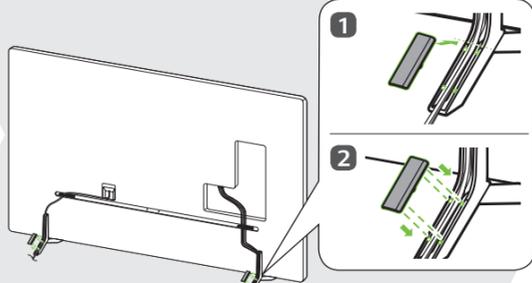
5



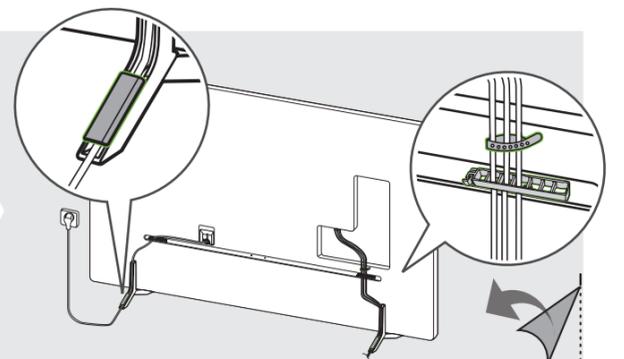
6

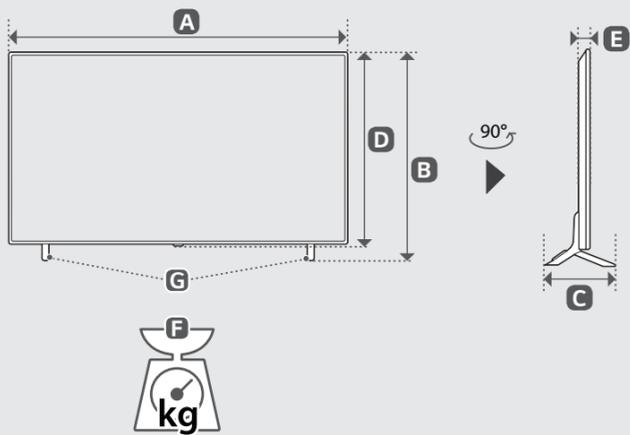
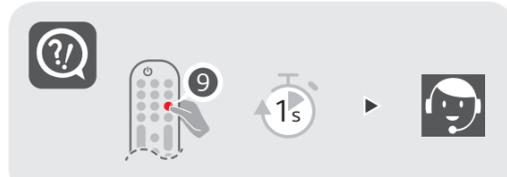
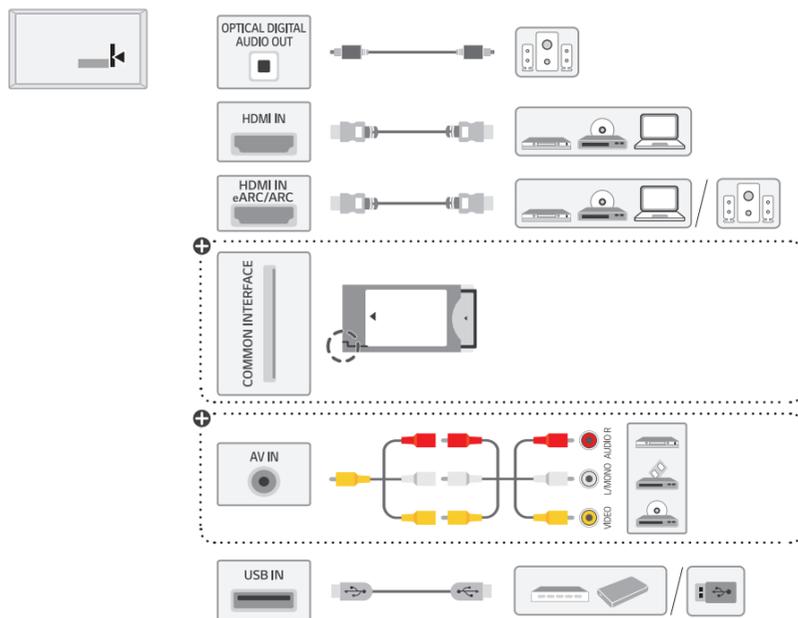
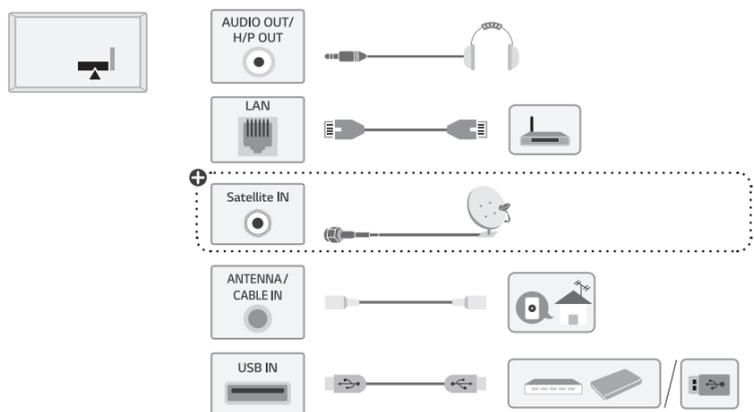


7



8





	A	B	C	D	E	F	F-G
	(mm)					(kg)	
55NANO90VPA	1233	781	257	716	45.5	18.4	18.0
65NANO90VPA	1452	903	295	839	44.9	28.6	28.2
Power requirement / متطلبات الطاقة / Alimentation / Requisito de alimentação / แรงดันและความถี่ไฟฟ้า / Nguồn điện yêu cầu	AC 100-240 V ~ 50 / 60 Hz تيار متردد 240-100 فولت ~ 60 / 50 هرتز						



**English**

- Read **Safety and Reference**.
- The Analog Gender adapter can be purchased separately at Customer Service.

العربية  
• قراءة الأمان والمرجع.  
• يمكن شراء النوع التناظري بشكل منفصل من دعم عملاء LG.

**Français**

- Lire le document **Sécurité et référence**.
- L'adaptateur analogique peut être acheté séparément auprès du SAV.

**Português**

- Consulte o manual **Segurança e referência**.
- O adaptador analógico pode ser comprado em separado no Serviço de Apoio ao Cliente da LG.

**ภาษาไทย**

- โปรดอ่านคู่มือใช้**ความปลอดภัยและการอ้างอิง**
- สายรวมสัญญาณ Component และ AV สามารถซื้อแยกต่างหากได้ที่ศูนย์บริการของบริษัท

**Tiếng Việt**

- Đọc phần **An toàn và Tham khảo**.
- Đầu chuyển tín hiệu analog có thể mua riêng tại Trung tâm chăm sóc khách hàng của LG.

+ : Depending on model / حسب الطراز / Selon le modèle / Dependendo do modelo / ขึ้นอยู่กับรุ่น / Tùy theo mã sản phẩm